

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31/5/2024
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐH, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và ông Nguyễn Văn Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Rin- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/5/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị K, sinh năm: 1992;

HKTT: Khu phố NBx, phường HXT, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

Chỗ ở hiện nay: Thôn PN, xã HBx, huyện TH, tỉnh Phú Yên.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phi D, sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Khu phố NBx, phường HXT, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn bà Phan Thị K trình bày:*

Quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị K và ông Nguyễn Phi D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) HXT, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên vào năm 2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do ông D thường xuyên nhậu nhẹt, ăn chơi cờ bạc về nhà đánh đập bà nên vợ chồng đã tự xa nhau từ tháng 03 năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm ai. Nay bà không còn tình cảm với ông D và để ổn định cuộc sống nên bà xin ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc KD, sinh ngày 06/10/2010 và Nguyễn Hoàng DT, sinh ngày 31/5/2016. Hiện nay các con do bà K

nuôi dưỡng. Nay ly hôn bà K xin được tiếp tục nuôi các con theo nguyện vọng của các con chung và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, bà K không yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Nguyễn Phi D đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại biên bản xác minh ngày 04/5/2025, Công an phường HXT cung cấp: Ông Nguyễn Phi D, sinh năm 1988 có hộ khẩu thường trú tại khu phố NBx, phường Hòa Xuân Tây, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên. Ông D đi làm ăn xa thỉnh thoảng 01 đến 02 tháng ông D về địa phương thăm gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không tham gia tố tụng, phải chịu hậu quả pháp lý do sự vắng mặt của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Phan Thị K; về con chung: giao cho bà K tiếp tục nuôi dưỡng các con chung Nguyễn Ngọc KD, sinh ngày 06/10/2010 và Nguyễn Hoàng DT, sinh ngày 31/5/2016, ông D không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn bà Phan Thị K khởi kiện yêu cầu xin ly hôn, tranh chấp về quyền nuôi con khi ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Phi D, trú tại: khu phố NBx, phường Hòa Xuân Tây, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp “ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn bà Phan Thị K có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Phi D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, nhưng vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà K, ông D.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân:

[2.1.1] Bà K và ông D tự nguyện kết hôn vào năm 2014, được Ủy ban nhân dân xã (nay là phường) HXT, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 76/2014, ngày 18/7/2014 là hôn nhân hợp pháp.

[2.1.2] Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà K trình bày là do ông D thường xuyên nhậu nhẹt, ăn chơi cờ bạc về nhà

đánh đập bà nên vợ chồng đã tự xa nhau từ tháng 03 năm 2022 cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà K, ông D đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà K.

[2.2] Về con chung: Bà K và ông D có 02 con chung là Nguyễn Ngọc KD, sinh ngày 06/10/2010 và Nguyễn Hoàng DT, sinh ngày 31/5/2016. Từ khi vợ chồng xa nhau các con do bà K trực tiếp nuôi dưỡng và các con có nguyện vọng được ở với bà K. Để đảm bảo cuộc sống của các con chung được ổn định, phát triển đầy đủ cả về thể chất lẫn tinh thần và theo nguyện vọng của các con chung nên giao các con chung Nguyễn Ngọc KD và Nguyễn Hoàng DT cho bà K tiếp tục nuôi dưỡng, ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn bà Phan Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà Phan Thị K.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị K được ly hôn ông Nguyễn Phi D.

Về con chung: Giao bà Phan Thị K tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung Nguyễn Ngọc KD, sinh ngày 06/10/2010 và Nguyễn Hoàng DT, sinh ngày 31/5/2016, ông Nguyễn Phi D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về án phí: Bà Phan Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), bà K đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006647 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã DH, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TX. ĐH;
- Chi cục THADS TX. ĐH;
- Các đương sự;
- UBND phường HXT (GCNKH số 76/2014, ngày 18/7/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cơ